

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**
Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 23/03 đến ngày 17/04/2026

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	
STT	Mục tiêu		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a, Phát triển vận động			
1	1. Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra, gà gáy, thổi bóng. - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Tay giơ cao hạ xuống. + Đưa sang ngang hạ xuống. + Tay giơ trước hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang 2 bên. + Vặn người sang 2 bên. - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Ngồi xuống, đứng lên. + Bật tại chỗ. + Đứng nhún chân. 	<p>Thể dục sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra, gà gáy, thổi bóng. - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Tay giơ cao hạ xuống. + Đưa sang ngang hạ xuống. + Tay giơ trước hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang 2 bên. + Vặn người sang 2 bên. - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Ngồi xuống, đứng lên. + Bật tại chỗ. + Đứng nhún chân.
2	2. Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	<ul style="list-style-type: none"> * Tập đi, chạy: <ul style="list-style-type: none"> - Đi bước qua gậy kê cao 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> - Đi bước qua gậy kê cao TC: Ô tô vào bến
3	5. Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	<ul style="list-style-type: none"> * Tập ném: <ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay - Ném bóng vào đích. * Tập nhún bật: <ul style="list-style-type: none"> - Bật tiến về phía trước 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay TC: Lộn cầu vòng - Ném bóng vào đích TC: Bóng tròn to - Bật tiến về phía trước TC: Tập tầm vông
4	7. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay,	<ul style="list-style-type: none"> - Chắp ghép hình. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi : <ul style="list-style-type: none"> - Chơi HĐVDV: Xếp

	ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tô chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.		chồng các khối gỗ, chấp ghép hình. Nhón nhặt đồ vật. Đóng cọc bàn gỗ, xâu vòng.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.			
5	15. Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết. cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.	* Hoạt động chơi : - Trải nghiệm quan sát xe đạp, xe máy
6	19. Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các PTGT.	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi ở địa phương.	* Chơi – tập có chủ định: - Nhận biết xe đạp, xe máy. + TCTV: Xe đạp, xe máy - Nhận biết xe khách, xe tải. + TCTV: Xe khách, xe tải. - Nhận biết thuyền buồm, bè + TCTV: Thuyền buồm, bè - Nhận biết máy bay + TCTV: Máy bay, hàng không. * Hoạt động chơi: TCM: Ô tô về bến; thuyền về bến; Chim và ô tô; Máy bay
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
7	25. Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...thế nào?” (ví dụ: Ô tô kêu thế nào?, ...)	- Nghe các câu hỏi: Phương tiện gì? có màu gì? để làm gì? ...	* Hoạt động chơi - tập: - Chơi đốn, trả trẻ: Nghe và trả lời các câu hỏi của cô: Phương tiện gì? có màu gì? để làm gì?
8	26. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe các câu chuyện ngắn. - Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	* Chơi - tập có chủ định: - Truyện: Chuyện du lịch của gà trống choai. * Hoạt động chơi: - Chơi buổi chiều: Xem tranh, truyện; nghe cô kể truyện.
9	27. Trẻ biết phát âm	- Đọc các đoạn thơ, bài	* Chơi - tập có chủ định:

	rõ tiếng	thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng.	- Thơ: Xe đạp (TCTV: Thân thiết) - Thơ: Bé và mẹ (TCTV: “Luôn luôn, thăm thì); - Thơ: Con tàu (TCTV: Xanh xanh, nhanh nhanh). - Trẻ đọc bài đồng dao “Bà còng đi chợ trời mưa, đi cầu đi quán, Con kiến mà leo giàn bầu”.
10	28. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. (Trong chủ đề PTGT)	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát.	
11	30. Trẻ có khả năng sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Trẻ biết chào hỏi, trò chuyện. + Trẻ biết bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Trẻ biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: xe gì đây? cái gì đây?, ...	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: " Xe gì đây?"; " Xe này đi ở đâu? "....	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Góc bé nhận vai nào. Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài: Con thích xe ô tô màu xanh. * HD chơi: - Góc bé cùng VD: Trẻ biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: xe gì đây? Xe này đi ở đâu?, ...
12	31. Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn (Con chào cô ạ, con chào mẹ ạ..)

4. Lĩnh vực phát triển TC&KNXH

13	34. Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: -Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ, chơi - tập, dạo chơi ngoài trời...
14	35. Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Chơi ở góc bé chọn vai nào. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.
15	36. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.		
16	40. Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không	* Hoạt động chơi: - Chơi các khu vực chơi

		tranh giành đồ chơi với bạn.	- Đạo chơi ngoài trời: Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn
17	41. Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên. - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.	* HD chơi: - HDG: Chơi bán hàng, nấu ăn, Chơi với búp bê. - Rèn kỹ năng gấp khăn cho trẻ, kỹ năng tránh xa những vật nguy hiểm., kỹ năng chờ đến lượt
18	42. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. (Trong chủ đề phương tiện giao thông).	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	* Chơi - tập có chủ định: - Dạy hát: Lái ô tô - VĐTN: Lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu. - Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, - Biểu diễn văn nghệ - TCÂN: Ai đoán giỏi.
19	43. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Chơi - tập có chủ định: - Tô màu máy bay. - Xếp ô tô; tàu hoả. - Tô màu thuyền buồm

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG HỌC LIỆU

- Tranh chủ điểm tạo môi trường
- Tranh ảnh, truyện, về phương tiện giao thông.
- Giấy A4, bút sáp, hạt vòng màu đỏ, xanh, dây, rổ
- Bóng, các khối gỗ, Tranh thơ, truyện.
- Đồ chơi cho các góc, phân vai, hoạt động với đồ vật, vận động.
- Chuẩn bị bài thơ, câu truyện, bài hát, câu đố dẫn dắt trẻ vào chủ đề bé lên mẫu giáo – mùa hè đến.

**PHÊ DUYỆT CỦA BGH
P.HIỆU TRƯỞNG**

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Lò Thị Phương

Trần Thị Bình